

Bình Long, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Ông Trần Cẩm V, sinh năm 1946 và bà Trần Thị V, sinh năm 1953.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 12 năm 2022 về yêu cầu ly hôn của: Ông Trần Cẩm V, sinh năm 1946.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Trần Cẩm V, sinh năm 1946

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 5, xã TQu, huyện HQu, tỉnh Bình Phước.

- Người bị kiện: Bà Trần Thị V, sinh năm 1953

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố HTh, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Căn cước công dân, HKTT của các bên tham gia hòa giải (bản sao); Giấy khai sinh của các con (bản sao); Ý kiến về yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Ông Trần Cẩm V và bà Trần Thị V thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Quá trình chung sống ông V và bà V có 03 con chung tên Trần Thị Thu L, sinh ngày 09/5/1971, Trần Kim Ch, sinh ngày 13/12/1973 và Trần Kim Ph, sinh ngày 29/9/1975, hiện nay các con đã trưởng thành và có cuộc sống tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TX Bình Long.
- Chi cục THADS TX Bình Long;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Đình Tùng